

Về việc mời chào giá cung ứng dịch vụ thẩm định giá tài sản thanh lý của Bệnh viện Phổi Đà Nẵng năm 2025

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị thẩm định tại Việt Nam

Hiện nay, Bệnh viện Phổi Đà Nẵng có nhu cầu thanh lý tài sản hư hỏng không còn khả năng sử dụng. Để đảm bảo đúng quy định và có căn cứ làm thủ tục thanh lý tài sản, Bệnh viện Phổi kính mời Quý Công ty/Đơn vị thẩm định khảo sát và báo giá phí dịch vụ thẩm định giá tài sản thanh lý của Bệnh viện theo các thông tin cụ thể như sau:

- 1. Tên tài sản thẩm định giá:** Theo phụ lục đính kèm.
- 2. Mục đích thẩm định giá:** Xác định giá trị tài sản làm cơ sở bán thanh lý tài sản nhà nước theo quy định hiện hành.
- 3. Hồ sơ chào giá gồm có:**
 - Hồ sơ năng lực chứng minh doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia thẩm định giá tài sản theo quy định của pháp luật, tiến độ thực hiện công việc;
 - Báo giá dịch vụ thẩm định giá trọn gói (đã bao gồm thuế, các chi phí đi lại khảo sát, thu thập thông tin để thẩm định giá);
 - Cung cấp chứng thư theo quy định chịu trách nhiệm về giá đề xuất thẩm định.

Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín để bảo mật, bên ngoài phong bì có ghi rõ nội dung đề tiện theo dõi. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ chào giá và các Đơn vị chào giá đảm bảo độc lập, không liên quan với nhau.

4. Thời gian nộp hồ sơ chào giá: kể từ ngày Thư mời chào giá được đăng tải lên Website của Bệnh viện Phổi Đà Nẵng (<https://bvtpdn.org>) đến **trước 16h30 ngày 19/8/2025..**

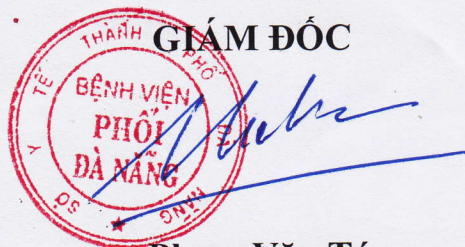
Hồ sơ chào giá gửi về: Khoa Dược, Bệnh viện Phổi Đà Nẵng.

Địa chỉ: Số 215 Nguyễn Đình Tứ, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng.

Rất mong sự hợp tác của các đơn vị. *myb*

Nơi nhân:

- Như trên;
- Phòng KHTH (đăng website);
- Lưu: VT, KD.



Phạm Văn Tú

PHỤ LỤC

DANH MỤC TÀI SẢN CỐ ĐỊNH ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kế hoạch thẩm định số 301 /TM-BVP, ngày 12/ 8 /2025 của Bệnh viện Phổi)

STT	Danh mục tài sản (chỉ tiết theo từng loại tài sản)	Năm sử dụng	Nơi sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Giá trị đánh giá lại (đồng)	Hình thức xử lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I. GIÁ TRỊ TÀI SẢN TRÊN 500 TRIỆU ĐỒNG											
1	Máy phân tích sinh hóa tự động Model: EOSBROVO PLUS Hãng SX: Hospitex Nước SX: Italia	2010	Khoa xét nghiệm	Cải	01	624.750.000	624.750.000	0			
2	Máy xét nghiệm ELIZA Model: Tiva 600 Hãng SX: Adaltis Nước SX: Italia	2015	Khoa xét nghiệm	Cải	01	2.283.200.000	2.283.200.000	0			
3	Máy CT scanner 6 lát cắt Model: Somation Emotion Hãng SX: Siemens AG, healthcare Sector Nước SX: Trung Quốc	2015	Khoa X-quang	Cải	01	11.231.590.000	11.231.590.000	0			
4	Máy thở Model: Alia Hãng SX: Sanyo Nước SX: Nhật	2010	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cải	02	532.455.000	1.064.910.000	0			
II. GIÁ TRỊ TÀI SẢN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG											
5	Máy bơm tiêm điện Model: Top 5300 Hãng SX: Top Corp. Nước SX: Nhật Bản	2006	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cải	01	14.500.000	14.500.000	0			

6	Máy ly tâm Model: Sonal Hegned Mach 16 Hãng SX: Hettich Nước SX: Đức	2008	Khoa xét nghiệm	Cải	01	139.662.000	139.662.000	0			
7	Máy đo chức năng hô hấp Model: HI801 Hãng SX: Chest MI., INC Nước SX: Nhật Bản	2008	Khoa Nội 3	Cải	01	74.000.000	74.000.000	0			
8	Máy siêu âm đen trắng Model: SSD-1000 Hãng SX: ALOKA Nước SX: Nhật Bản	2008	Khoa Nội 2	Cải	01	210.000.000	210.000.000	0			
9	Kính hiển vi 2 mắt Model: MCX 100 Hãng SX: MICROS Nước SX: Austria	2009	Khoa xét nghiệm	Cải	01	12.000.000	12.000.000	0			
10	Nồi hấp tiệt trùng Tomy Model: SS325 Hãng SX: TOMY Nước SX: Nhật Bản	2009	Khoa xét nghiệm	Cải	01	83.000.000	83.000.000	0			
11	Monitor theo dõi bệnh nhân Model: OMNI-3G-A2 Hãng SX: Ifminium Nước SX: Mỹ	2010	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cải	01	162.750.000	162.750.000	0			
12	Máy điện tim 3 kênh Model: Nihon Kohden 9620 Hãng SX: Nihon Kohden Nước SX: Nhật Bản	2010	Khoa Nội 3	Cải	01	39.480.000	39.480.000	0			
13	Máy phân tích huyết học 18 thông số Model: HUMACOUNT 60TS Hãng SX: Human Nước SX: Đức	2012	Khoa xét nghiệm	Cải	01	358.000.000	358.000.000	0			
14	Dàn Elisa bán tự động Model: GEA-SAGA-DTS2 Hãng SX: Linear Chemicals Nước SX: Tây Ban Nha	2013	Khoa xét nghiệm	Hệ thống	01	412.000.000	412.000.000	0			

15	Máy hút dịch có xe đẩy Model: TAS-5000SD Hãng SX: Shin-ei Industries Nước SX: Nhật Bản	2013	Khoa Nội 2	Cải	01	70.000.000	70.000.000	0					
16	Xe nâng hàng Model: DLP-200 Hãng SX: Liftek Nước SX: Đài Loan	2009	Khoa Dược	Cải	01	80.273.454	80.273.454	0					
17	Tủ đông SANAKY Model: GD 1001N Hãng SX: SANAKY Nước SX: Việt Nam	2009	Khoa xét nghiệm	Cải	02	117.210.000	117.210.000	0					
	Tổng cộng: 17 mặt hàng				18 máy		16.977.325.454						

ngb

